

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHƯỚC
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/HS-ST
Ngày : 19 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quý Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Thành Nghĩa;
2. Bà Phạm Thị Tuyết Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Trúc, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Ngô Hồng Tuân - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2021/TLST-HS, ngày 22 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 62/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

01. Nguyễn Minh K, sinh năm 1995 tại huyện T, tỉnh Bình Định; nơi cư trú thôn K, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh H và bà Nguyễn Ngọc A; vợ là Nguyễn Thị N, có 02 con, đứa lớn sinh năm 2016, đứa nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phước trong một vụ án khác, có mặt tại phiên tòa.

02. Võ Ngọc N, sinh năm 1998 tại huyện T, tỉnh Bình Định; nơi cư trú thôn K, xã p, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Thợ điện nước; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngoại hôn và bà Võ Thị G; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Ngày 24/5/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 09/01/2019. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 23/6/2021 rạng sáng ngày 24/6/2021 Nguyễn Minh K một mình đi đến thành phố Q, tỉnh Bình Định tìm mua ma túy. Khi đến khu vực ngã ba Đ, thành phố Q thì K nhìn thấy một thanh niên đang đứng ngoài đường nên đến hỏi mua ma túy đá với số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, K mang về nhà sử dụng, còn một ít ma túy trong nõ thủy tinh nên K lấy cất ở góc tường trong nhà. Khoảng 07^h00' ngày 24/6/2021, Võ Ngọc N ở cùng thôn đến nhà rủ K đi uống cà phê. Khi vào nhà, N thấy ở góc tường trong nhà có dụng cụ sử dụng còn một ít ma túy đá bên trong nên N lấy sử dụng hết rồi cất dụng cụ vào chỗ cũ, còn K nằm trên giường bấm điện thoại không biết việc N sử dụng ma túy. Sau đó, K và N đi uống cà phê rồi về nhà.

Đến khoảng 11^h00' cùng ngày, K gọi điện rủ N đến nhà chơi, rồi đi mua ma túy về sử dụng thì N đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển số 77D1-034.59 của mình đi đến nhà của K. Sau đó, K điều khiển xe mô tô biển số 77D1-034.59 của N chở N đi vào thị trấn Tuy Phước tìm mua ma túy. Khi đến khu đất trống gần nhà hàng tiệc cưới “H” tìm thì gặp một người thanh niên tên thường gọi là Đô (không rõ họ tên, địa chỉ) có bán ma túy nên K hỏi mua một gói ma túy đá với số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, K đưa gói ni lông bên trong có chứa ma túy đá cho N cầm rồi chở N quay về.

Đến 11^h25' cùng ngày, khi K và N mang ma túy về đến khu vực đường Đ thuộc khu phố C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Định thì bị lực lượng Công an huyện T phối hợp với Công an thị trấn T tuần tra phát hiện. Qua kiểm tra, phát hiện trên người của Võ Ngọc N có 01 (một) gói ni lông kích thước (6,5x4)cm bên trong có chứa các hạt tinh thể nghi là chất ma túy. Tổ công tác đã tiến hành tạm giữ và niêm phong đối với gói ni lông chứa chất nghi là ma túy nêu trên và tạm giữ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển số 77D1-034.59 của Võ Ngọc N để xác minh, xử lý.

Theo kết luận giám định số 199/PC09 ngày 26/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định kết luận thì các hạt tinh thể đựng bên trong 01 (một) gói ni lông kích thước (6,5x4)cm (kí hiệu A) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,5571 gam là (loại): Methamphetamine.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại bản Cáo trạng số 76/CT-VKS-TP ngày 16 tháng 11 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh K và bị cáo Võ Ngọc N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Minh K và bị cáo Võ Ngọc N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo

quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh K từ 15 đến 18 tháng tù.

+ Xử phạt: Bị cáo Võ Ngọc N từ 18 đến 24 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tuyên tịch thu tiêu hủy 01(một) bì thư dán kín niêm phong: 05 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Định, chữ ký của Lê Tuấn T, Nguyễn Thành T, Phạm Quốc V.

+ Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô hiệu Exciter màu xanh trắng, biển kiểm soát 77D1-034.59, số khung RLC E55P10BY030409, số máy 55P1-030410.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng.

Các bị cáo không trình bày lời bào chữa và không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng: Các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ được và phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận vào khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 24/6/2021, Nguyễn Minh K gọi điện thoại rủ Võ Ngọc N đến nhà chơi rồi đi mua ma túy về sử dụng thì Võ Ngọc N đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển kiểm soát 77D1-034.59 của mình đi đến nhà của Nguyễn Minh K. Sau đó Nguyễn Minh K điều khiển xe mô tô của Võ Ngọc N chở N đi đến khu đất trống gần nhà hàng tiệc cưới “H” thuộc thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Định tìm gặp một người tên “Đ” hỏi mua một gói ma túy đá với số tiền 2.500.000

đồng (hai triệu năm trăm ngàn đồng), sau khi mua được ma túy thì K đưa cho N cầm gói ma túy trên rồi chờ N quay về, khi đi đến khu vực đường Đ thuộc khu phố C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Định thì bị lực lượng Công an tuần tra phát hiện. Theo kết luận giám định số 199/PC09 ngày 26/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định thì các hạt tinh thể đựng bên trong 01 gói ni lông kích thước (6,5x4)cm (kí hiệu A) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,5571 gam là loại Methamphetamine. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Minh K và bị cáo Võ Ngọc N đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng số 76/CT-VKS-TP ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định và lời luận tội của kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi, mua bán chất gây nghiện, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Khi phạm tội các bị cáo đều là những người có đầy đủ khả năng để nhận thức được ma túy là chất Nhà nước cấm, vì nó gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế xã hội cũng như sức khỏe của con người, là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội nhưng các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để tàng trữ sử dụng làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Do vậy cần lên một mức án tương xứng với hành vi và hậu quả do các bị cáo gây ra, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[4] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo Nguyễn Minh K là người khởi xướng rủ Võ Ngọc N đi mua ma túy về sử dụng, bị cáo là người trực tiếp gặp tên “Đ” để trao đổi việc mua ma túy, số tiền mua ma túy cũng là của bị cáo bỏ ra. Bị cáo Võ Ngọc N khi nghe Nguyễn Minh K rủ đi mua ma túy thì đồng ý, bị cáo đã sử dụng xe mô tô của mình để làm phương tiện đi ma túy, sau khi K mua được ma túy thì bị cáo là người cầm số ma túy trên ngồi sau để K chở về. Mặt khác bị cáo Võ Ngọc N là người có nhân thân xấu từng bị Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Bình Định xử phạt 01 (một) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong vào ngày 09/01/2019, nhưng bị cáo vẫn không biết tu dưỡng, rèn luyện mà tiếp tục phạm tội.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy rằng trong vụ án này các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về vật chứng vụ án: 01(một) bì thư dán kín niêm phong: 05 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Định, chữ ký của Lê Tuấn T, Nguyễn Thành T, Phạm Quốc V, hiện không còn giá trị nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Exciter màu xanh trắng, biển kiểm soát 77D1-034.59, số khung RLC E55P10BY030409, số máy 55P1-030410 là phương tiện các bị cáo sử dụng để phạm tội nên tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Đối với việc Võ Ngọc N sử dụng ma túy tại nhà Nguyễn Minh K vào sáng ngày 24/6/2021, qua điều tra xác định khi N vào nhà của K chơi thì thấy dụng cụ sử dụng ma túy đã do K để ở góc tường còn một ít ma túy nên N tự ý sử dụng, không trao đổi, không nói cho K biết; mặt khác, khi N lấy dụng cụ có ma túy sử dụng thì K đang nằm trên giường bấm điện thoại, không biết việc N lấy dụng cụ có ma túy để sử dụng nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phước không xử lý hình sự đối với Nguyễn Minh K về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với người thanh niên Nguyễn Minh K khai tên Đ là người đã bán ma túy cho K tại khu đất trống gần nhà hàng tiệc cưới “H” vào ngày 24/6/2021 và người thanh niên Nguyễn Minh K khai đã bán ma túy cho K tại khu vực ngã ba Đ, thành phố Q vào tối ngày 23/6/2021, qua điều tra không có đủ căn cứ để xác định nhân thân, lai lịch của những người này đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phước tiếp tục xác minh làm rõ khi có căn cứ thì xử lý trong một vụ án khác.

[9] Xét về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh K và bị cáo Võ Ngọc N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bị bắt đi thi hành án.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Võ Ngọc N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư dán kín niêm phong: 05 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Định, chữ ký của Lê Tuấn T, Nguyễn Thành T, Phạm Quốc V.

- Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô hiệu Exciter màu xanh trắng, biển kiểm soát 77D1-034.59, số khung RLC E55P10BY030409, số máy 55P1-030410.

Hiện vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Bình Định đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17 tháng 11 năm 2021 giữa Công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

3. Về án phí HSST: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Minh K và bị cáo Võ Ngọc N mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 19/01/2022).

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- CQCSĐT Công an huyện Tuy Phước;
- CQ THAHS Công an huyện Tuy Phước;
- VKSND huyện Tuy Phước;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Chi cục THA dân sự huyện Tuy Phước;
- Phòng KTNV và THAHS TAND T. Bình Định;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Quý Phúc

